

Đầu tư tư nhân ở Việt Nam

Quan điểm và triển vọng đầu tư

Khảo sát Quý IV năm 2011

Grant Thornton Việt Nam, tháng 11 năm 2011



Nội Dung

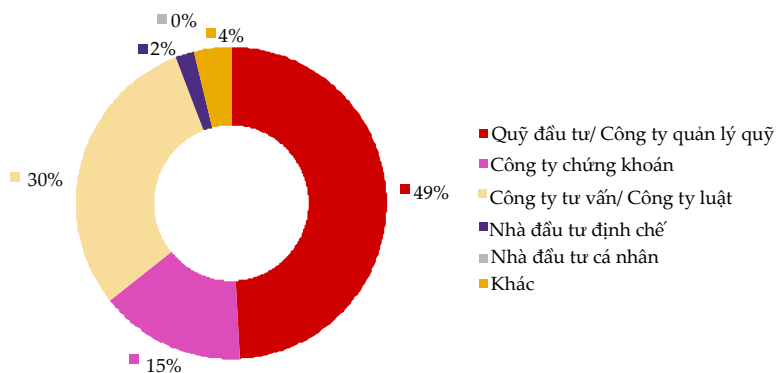
- 3 Giới thiệu về cuộc khảo sát
- 4 Lời nói đầu
- 5 Những kết quả nổi bật
- 6 Triển vọng của nền kinh tế
- 7 Hoạt động đầu tư
- 9 Các ngành hấp dẫn đầu tư
- 10 Khả năng tiếp cận nguồn vốn
- 11 Nhà đầu tư tham gia điều hành
- 12 Thời gian nắm giữ đầu tư
- 12 Hệ số nhân thoái vốn
- 13 Chiến lược thoái vốn
- 14 Những yếu tố ảnh hưởng đầu tư
- 15 Trở ngại đầu tư ở Việt Nam

Giới thiệu về cuộc khảo sát

Đây là bản báo cáo lần thứ 6 do Grant Thornton Việt Nam phát hành trong đó xem xét quan điểm và triển vọng của lĩnh vực Đầu tư tư nhân (Private Equity) tại Việt Nam. Kết quả bản báo cáo này dựa trên ý kiến phản hồi từ những người ra quyết định đầu tư trong lĩnh vực Đầu tư tư nhân. Những người tham gia cuộc khảo sát làm việc cả trong và ngoài Việt Nam trong lĩnh vực Đầu tư tư nhân tại Việt Nam. Trong bản báo cáo này chúng tôi một lần nữa cố gắng tìm hiểu thêm quan điểm hiện tại của các nhà đầu tư tại Việt Nam về tình hình kinh tế nói chung, ngành kinh tế họ lựa chọn đầu tư và các trở ngại đối với việc đầu tư.

Cuộc khảo sát được thực hiện vào tháng 10 năm 2011.

Đối tượng tham gia cuộc khảo sát



Lời nói đầu

Đầu tư tư nhân ở Việt Nam vẫn là một động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Cuộc khảo sát lần này nhằm tìm hiểu quan điểm của các thành phần hoạt động trong lĩnh vực Đầu tư tư nhân vốn có tác động quan trọng đến nền kinh tế nói chung.

Cuộc khảo sát lần này, tiếp theo cuộc khảo sát của chúng tôi vào tháng 5 năm 2011, cho thấy sự sụt giảm đáng kể niềm tin vào nền kinh tế Việt Nam và các nhà đầu tư tư nhân trở nên thận trọng hơn rất nhiều so với sáu tháng trước. Sự suy giảm niềm tin và mức độ hấp dẫn đầu tư hoàn toàn phù hợp với những thách thức hiện tại mà nền kinh tế Việt Nam đang phải đối mặt, sự suy giảm của tốc độ tăng trưởng GDP và chỉ số tiêu dùng gia tăng.

Trên thực tế tình hình kinh tế vĩ mô hiện nay được xem là rào cản lớn nhất cho các hoạt động đầu tư vào Việt Nam, đó là ý kiến đánh giá của 85% đối tượng được khảo sát.

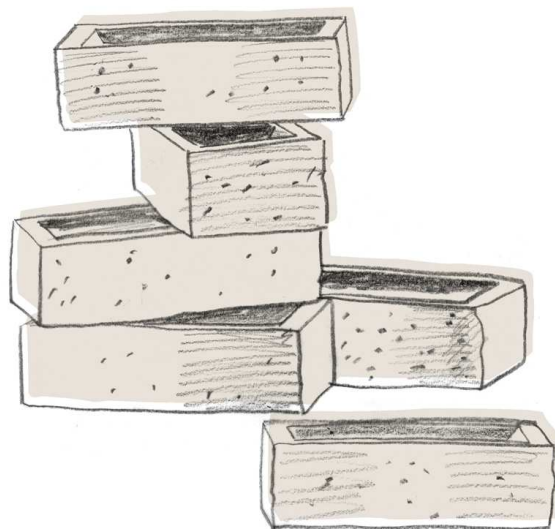
Đáng ngạc nhiên là Bất động sản giành lại được vị trí là ngành hấp dẫn đầu tư nhất. Tuy nhiên, cũng có gần tương đương số người trả lời khảo sát cho rằng đây là ngành kém hấp dẫn nhất.

Chúng tôi tin rằng Đầu tư tư nhân sẽ tiếp tục mang đến cho các nhà doanh nghiệp thành đạt nhiều lựa chọn trong việc tiếp cận nguồn vốn để phát triển hoạt động kinh doanh của mình trong nước và quốc tế, đây cũng là cơ hội mang lại các lợi ích dài hạn cho đất nước. Tuy nhiên, để đảm bảo được sự bền vững, Chính phủ và các ban ngành liên quan cần phải có sự lưu tâm giải quyết các vấn đề và các hạn chế được nêu ra trong bản khảo sát này. Khi điều đó được thực hiện, Việt Nam sẽ cảm nhận được sớm hơn các lợi ích này.

Ken Atkinson

Giám đốc Điều hành

Grant Thornton Việt Nam



Những kết quả nổi bật của cuộc khảo sát

51%	ý kiến phản hồi bày tỏ quan điểm tiêu cực về triển vọng kinh tế Việt Nam trong 12 tháng tới	↑ 30%
38%	xếp hạng Việt Nam là thị trường đầu tư hấp dẫn hơn các thị trường khác	↓ 16%
29%	các nhà đầu tư có kế hoạch tăng phân bổ danh mục đầu tư vào Việt Nam	↓ 23%
Bất động sản	là lĩnh vực đầu tư hấp dẫn nhất đối với Đầu tư tư nhân ở Việt Nam	Kết quả khảo sát lần trước: Giáo dục
86%	cho rằng mức độ sẵn có của nguồn vốn vay là một trở ngại cho việc Đầu tư tư nhân	↑ 18%
Kinh tế vĩ mô yếu kém	là trở ngại lớn nhất đối với các nhà đầu tư tư nhân khi xem xét đầu tư vào Việt Nam	Kết quả khảo sát lần trước: Tham nhũng
57%	kỳ vọng nhà đầu tư tham gia nhiều hơn vào việc điều hành các công ty trong danh mục	Lĩnh vực được quan tâm nhất: Tái cơ cấu
61%	cho rằng Tài sản xấu là động lực của các giao dịch đầu tư tại Việt Nam	↑ 33%

Triển vọng kinh tế trong 12 tháng tới

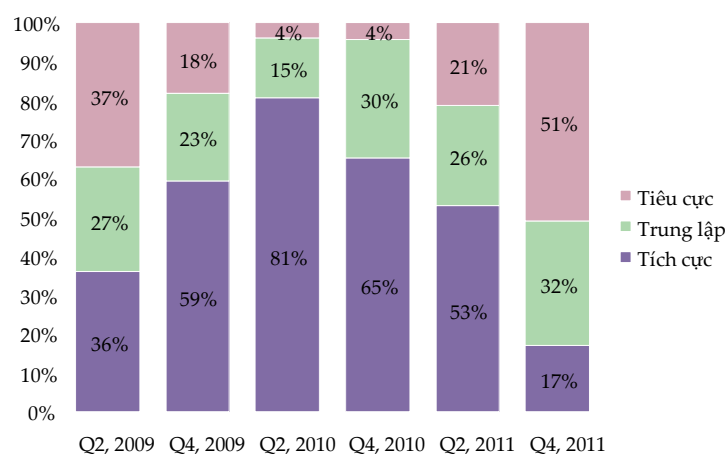
Quý IV năm 2011 ghi nhận sự sụt giảm đáng kể về niềm tin đối với nền kinh tế Việt Nam so với kết quả khảo sát lần trước. Quan điểm tiêu cực về kinh tế Việt Nam tăng hơn gấp đôi lên đến 51% ý kiến phản hồi.

Có một sự thay đổi đáng kể từ quan điểm tích cực sang quan điểm tiêu cực về triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2011. Mặc dù trong 2 quý đầu năm 2011, đa số đối tượng khảo sát tin tưởng vào triển vọng của nền kinh tế Việt Nam, những quan điểm tiêu cực lại chiếm ưu thế trong kết quả khảo sát Quý IV năm 2011 này. Quan điểm tích cực giảm từ 53% xuống còn 17%, điều này phản ánh các vấn đề khó khăn của nền kinh tế vĩ mô vẫn đang tiếp diễn, cụ thể là tỷ lệ lạm phát và lãi suất cao.

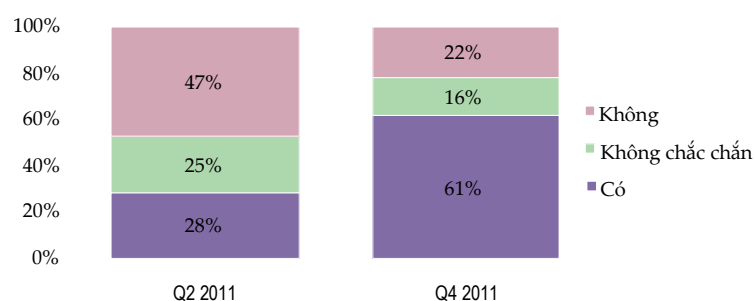
Sự bất ổn kinh tế toàn cầu, đặc biệt là ở khu vực Châu Âu và sự suy giảm tăng trưởng kinh tế trong nước tiếp tục gây tâm lý e dè cho các nhà đầu tư.

Điều kiện kinh tế Việt Nam hiện nay có ảnh hưởng tiêu cực đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Theo số liệu của Bộ Kế hoạch & Đầu tư, trong 9 tháng đầu năm 2011 có gần 5.800 doanh nghiệp giải thể hoặc phá sản, 11.500 doanh nghiệp dừng hoạt động (4.500 doanh nghiệp giải thể hoặc phá sản tại Hồ Chí Minh và Hà Nội). Số liệu thống kê này cao hơn rất nhiều so với con số khoảng 300 – 400 doanh nghiệp tại Hà Nội đóng cửa hàng năm trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế 2008-2009. Do đó, các vụ phá sản và mua bán tài sản xấu đang dần trở thành một xu hướng mới. Điều này được khẳng định trong kết quả khảo sát của chúng tôi với 61% ý kiến phản hồi cho rằng tài sản xấu (distressed assets) là động lực dẫn dắt các giao dịch đầu tư ở Việt Nam. Số liệu này thể hiện một sự thay đổi đáng kể so với báo cáo kỳ trước.

Triển vọng nền kinh tế Việt Nam trong 12 tháng tiếp theo



Tài sản xấu có phải là một yếu tố cho các giao dịch đầu tư tại Việt Nam?



“Sự suy giảm liên tục trong niềm tin vào triển vọng kinh tế của Việt Nam một phần là do tình hình kinh tế vĩ mô trong nước và bất ổn tài chính ở Mỹ và khu vực châu Âu. Chính vì phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu hàng hóa sang khu vực Châu Âu và Mỹ, nền kinh tế Việt Nam dễ bị ảnh hưởng bởi những yếu tố bên ngoài hơn so với trước kia.”

Alan Dy
Giám đốc kiểm toán
Grant Thornton Việt Nam

Hoạt động đầu tư

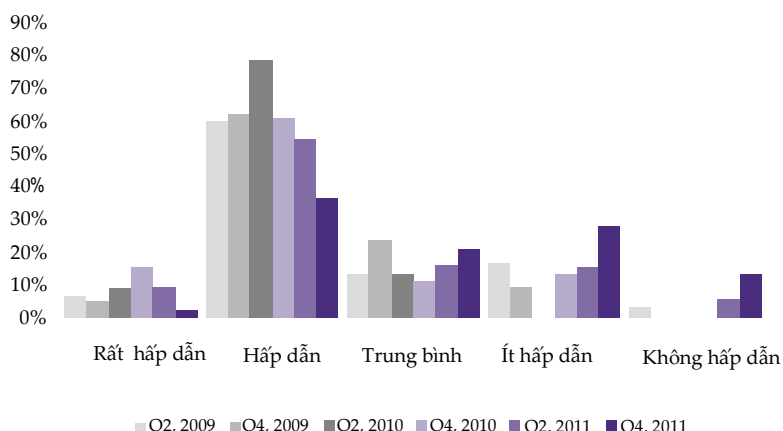
1. Mức độ hấp dẫn đầu tư

Cùng với những nhận định kém lạc quan đối với nền kinh tế trong nước, mức độ hấp dẫn đầu tư của Việt Nam đã giảm 16% so với kết quả khảo sát gần nhất vào tháng 5 năm 2011.

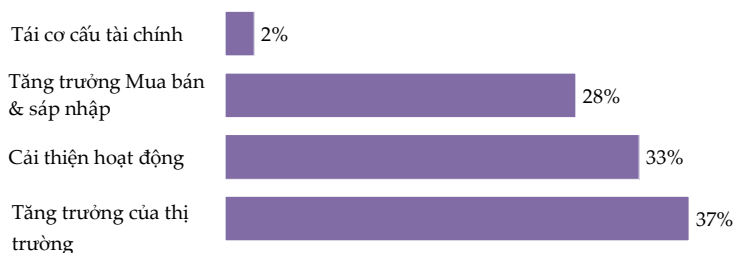
Mức độ hấp dẫn đầu tư đã giảm đáng kể từ 54% trong lần khảo sát trước xuống còn 38% trong lần này. Đây là kết quả thấp nhất trong số 6 cuộc khảo sát gần đây của chúng tôi. Trong cuộc khảo sát lần này, có đến 41% ý kiến phản hồi cho rằng Việt Nam đã trở nên kém hấp dẫn hơn hoặc không hấp dẫn để đầu tư.

Người tham gia khảo sát cho rằng tăng trưởng của thị trường, cải thiện hoạt động và tăng trưởng do mua bán và sáp nhập được xem là ba yếu tố quan trọng nhất để gia tăng giá trị của công ty. Đây cũng chính là những động lực gia tăng giá trị được ghi nhận ở hầu hết ở thị trường Châu Á Thái Bình Dương (trừ Úc), theo báo cáo Khảo sát đầu tư tư nhân toàn cầu do Grant Thornton thực hiện đầu tháng này.

Xếp hạng mức độ hấp dẫn đầu tư ở Việt Nam, so sánh với các quốc gia khác.



Các yếu tố quan trọng góp phần gia tăng giá trị



2. Phân bổ đầu tư

Song song với sự suy giảm mức độ thu hút đầu tư của Việt Nam theo nhận định của các quỹ đầu tư tư nhân, tỷ lệ các đối tượng khảo sát có kế hoạch gia tăng phân bổ danh mục đầu tư vào Việt Nam cũng giảm đáng kể, từ 53% trong cuộc khảo sát lần trước xuống còn 29% trong cuộc khảo sát lần này.

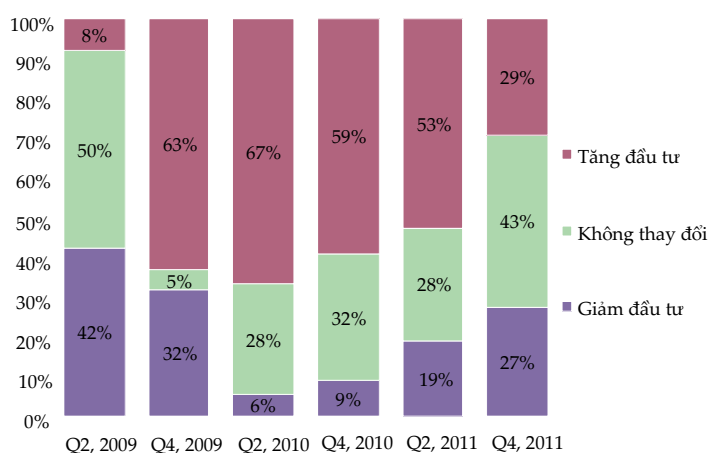
Tuy nhiên, dù có những ý kiến tiêu cực về mức độ hấp dẫn đầu tư, 43% các đối tượng được khảo sát đều có chung động thái "chờ đợi và quan sát" khi trả lời rằng vẫn chưa có gì thay đổi trong việc phân bổ vốn đầu tư của họ vào Việt Nam.

35% các đối tượng tham gia khảo sát cho rằng nguồn cung quan trọng nhất của các giao dịch đầu tư là các doanh nghiệp tư nhân/ công ty gia đình, tiếp theo sau đó là các giao dịch mua lại thứ cấp, và chỉ có 10% số người tham gia khảo sát cho rằng nguồn cung của các giao dịch là từ thị trường chứng khoán. Các ý kiến này cũng tương đồng với các kết quả thu được đối với các thị trường khu vực Châu Á Thái Bình Dương theo như trong báo cáo Khảo sát đầu tư tư nhân toàn cầu của chúng tôi với các câu trả lời lần lượt là 38% và 13%.

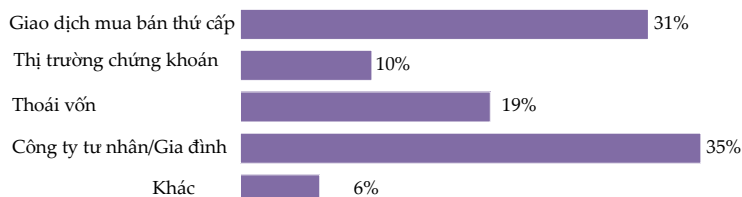
"Khu vực kinh tế tư nhân đóng góp gần một nửa GDP tại Việt Nam trong năm 2010 và mức độ đóng góp còn tiếp tục gia tăng, do vậy không có gì ngạc nhiên khi các nhà đầu tư cho rằng khu vực này là nguồn cung quan trọng nhất của các thương vụ đầu tư. Tuy nhiên, triển vọng kinh doanh âm ảm cùng với sự suy giảm về niềm tin đã khiến cho các nhà đầu tư chọn cách chờ đợi vào thời điểm này."

Bill Hutchison
Giám đốc Dịch vụ Tư vấn
Grant Thornton Việt Nam

Phân bổ nguồn vốn đầu tư vào Việt Nam



Nguồn cung của các thương vụ đầu tư



Các ngành hấp dẫn đầu tư

Lãi suất cao ở Việt Nam trong Quý II và III năm 2011 đã dẫn đến sự gia tăng tài sản xấu, đặc biệt là trong lĩnh vực Bất động sản. Tuy nhiên, chúng tôi khá bất ngờ khi lĩnh vực này cũng được xem là ngành hấp dẫn đầu tư nhất, vượt qua cả Giáo dục, lĩnh vực đã dẫn đầu danh mục ngành hấp dẫn đầu tư tư nhân trong khảo sát lần trước vào Quý II 2011. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng cũng gần xấp xỉ chừng đấy số lượng người tham gia khảo sát cho rằng bất động sản là ngành kém hấp dẫn nhất.

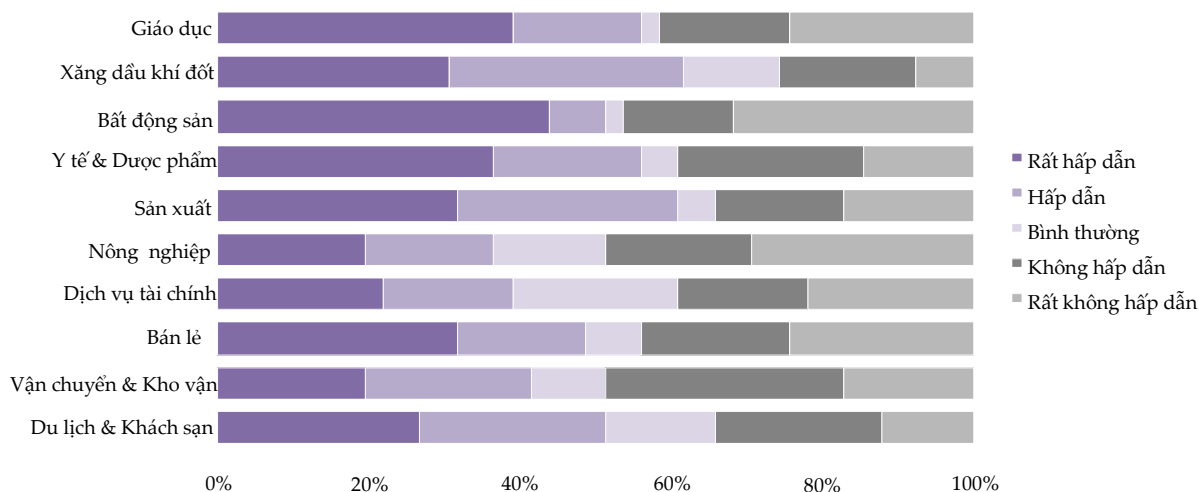
Trong các cuộc khảo sát trước, Bất động sản luôn được xem là rất hấp dẫn để đầu tư và chỉ trở nên kém hấp dẫn hơn trong những cuộc khảo sát gần đây. Trong quý này, ý kiến phản hồi tích cực cho Bất động sản tăng 12% lên mức 44% so với Quý II, do đó dẫn đến sự thay đổi đáng kể từ lĩnh vực kém hấp dẫn trở thành hấp dẫn nhất trong các lĩnh vực thu hút đầu tư tại Việt Nam.

Lĩnh vực hấp dẫn tiếp theo là Giáo dục với ý kiến phản hồi giảm từ 43% trong Quý II xuống còn 39% trong Quý 4.

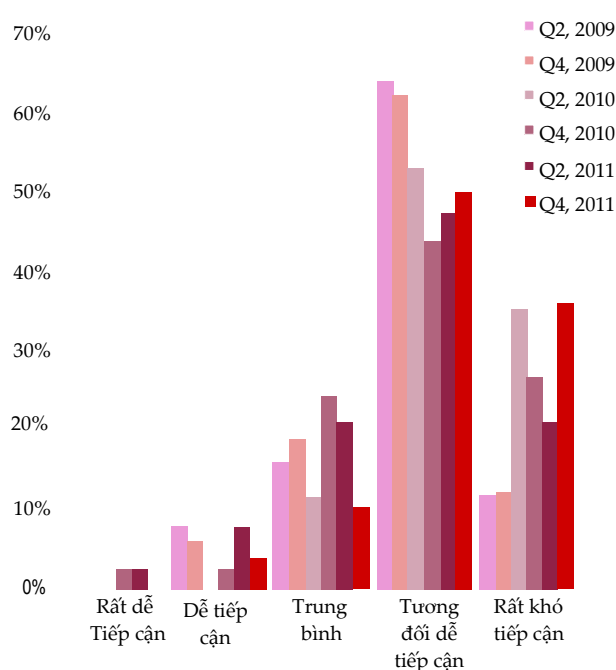
Nhìn chung lĩnh vực Xăng dầu, Khí đốt và Tài nguyên thiên nhiên vẫn duy trì là lĩnh vực hấp dẫn đối với nhà đầu tư như kết quả khảo sát lần trước.

Tuy nhiên, trái ngược với 2 quý trước, ngành nông nghiệp ít được sự quan tâm của nhà đầu tư và giảm 10% trong Quý IV, trở thành ngành kém thu hút đầu tư nhất. Theo nhận xét của các chuyên gia kinh tế, Nông nghiệp kém hấp dẫn là do cơ sở hạ tầng chưa phát triển, kinh tế vĩ mô yếu kém cụ thể là lạm phát tăng cao, chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa thắt chặt, và các yếu tố khác (như thị trường sản phẩm nông nghiệp biến động, biến đổi khí hậu và tăng giá nguyên liệu đầu vào). Những phát hiện này hoàn toàn phù hợp với ý kiến phản hồi của các đối tượng tham gia khảo sát về những trở ngại khi đầu tư vào Việt Nam. .

Lĩnh vực đầu tư triển vọng và ít triển vọng nhất tại Việt Nam



Khả năng tiếp cận nguồn vốn



Khả năng tiếp cận vốn vay được xem là một trong những rào cản chính đối với các giao dịch đầu tư tư nhân. Phần lớn những người tham gia cuộc khảo sát khẳng định rằng khó có thể tiếp cận nguồn vốn vay.

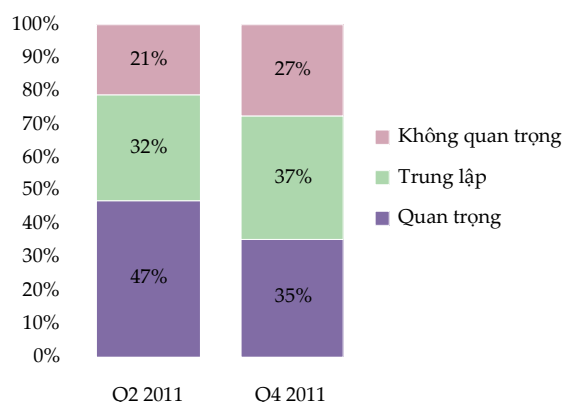
86% đối tượng được khảo sát cho biết vốn vay hoặc là “rất khó tiếp cận” hoặc “tương đối khó tiếp cận”, trong đó 36% nghĩ rằng rất khó tiếp cận nguồn vốn vay. Con số này là 21% trong cuộc khảo sát tháng 5 năm 2011.

Chỉ có 4% người tham gia khảo sát nghĩ là tương đối dễ tiếp cận nguồn vốn vay, giảm 50% so với kết quả của cuộc khảo sát trước. Đáng chú ý là không đối tượng được khảo sát nào cho rằng vốn vay rất dễ để tiếp cận.

Mặc dù hầu hết những người tham gia khảo sát tin rằng nguồn vốn vay ở Việt Nam vẫn khó tiếp cận, ý kiến chung về tầm quan trọng của nguồn vốn vay đã chuyển từ “quan trọng” trong Quý 2 (47%) sang “trung lập” trong Quý IV (37%). Trong cuộc khảo sát lần này. Chỉ có 35% người tham gia khẳng định là vốn vay là quan trọng.

Do nguồn vốn vay thường đóng vai trò quan trọng đối với các giao dịch đầu tư tư nhân, kết quả cuộc khảo sát cho thấy vốn vay khó tiếp cận và chứng tỏ đây cũng là rào cản cho hoạt động đầu tư.

Tầm quan trọng của nguồn vốn vay ở Việt Nam đối với các giao dịch đầu tư vào doanh nghiệp tư nhân



Nhà đầu tư tham gia điều hành công ty được đầu tư

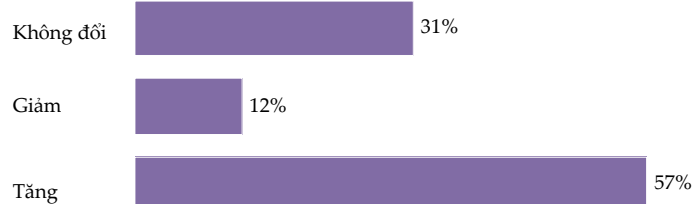
Trong cuộc khảo sát lần này, lần đầu tiên người tham gia khảo sát được hỏi về mức độ tham gia điều hành các công ty trong danh mục đầu tư mà họ dự kiến. Có 57% đối tượng khảo sát kỳ vọng rằng mức độ này sẽ tăng, trong khi chỉ 12% cho rằng sẽ giảm mức độ tham gia quản lý trong công ty được đầu tư.

Kết quả khảo sát cho thấy rằng, không chỉ mua cổ phần và chờ đợi nhận cổ tức, các nhà đầu tư tư nhân còn muốn có cơ hội tham gia vào quá trình ra quyết định và thực hiện vai trò chủ động hơn trong việc tham gia điều hành các công ty trong danh mục đầu tư.

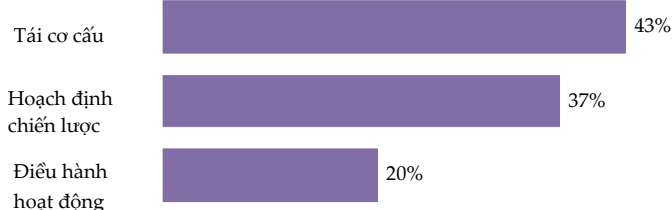
Kết quả này được xem là phù hợp với kết quả của cuộc khảo sát Đầu tư tư nhân được thực hiện trên toàn cầu của chúng tôi, trong đó ông Martin Goddard, chuyên gia hàng đầu trên thế giới về các giao dịch đầu tư tư nhân cho biết: “Giờ đây chúng ta đang chứng kiến việc mô hình đầu tư tư nhân chuyển đổi để đáp ứng những thách thức mới. Các nhà đầu tư, các nhà làm luật và công chúng trở nên cẩn trọng hơn, và đòi hỏi tính minh bạch cao hơn từ các đối tác trong doanh nghiệp tư nhân họ đầu tư vào. Các nhà đầu tư muốn có sự tăng trưởng, nhưng họ cũng muốn biết nó sẽ được thực hiện như thế nào và để đảm bảo tăng trưởng đạt được một cách có trách nhiệm. Trong điều kiện các nền kinh tế phát triển, doanh nghiệp tư nhân không thể trông chờ vào sự tăng trưởng của thị trường để tạo ra giá trị. Các nhà quản lý chịu áp lực phải thực hiện, xây dựng và chứng minh được kinh nghiệm của mình để có thể thành công.”

Lĩnh vực mà hầu hết các nhà đầu tư cho là họ có khả năng tham gia vào nhất là Tái cơ cấu doanh nghiệp, chiếm 43% số người trả lời. Hoạch định chiến lược được 37% số người tham gia chọn, xếp thứ nhì trong lĩnh vực được các nhà đầu tư kỳ vọng tham gia quản lý thường xuyên.

Mức độ tham gia điều hành trong công ty được đầu tư



Các lĩnh vực nhà đầu tư muốn tham gia điều hành



“Là nguồn cung chính cho các giao dịch đầu tư tư nhân trong vòng 12 tháng tới nhưng các công ty gia đình và công ty tư nhân tại Việt Nam hiện có nhiều yếu kém trong việc quản trị doanh nghiệp, do đó các công ty cần được thực hiện việc tái cơ cấu và hoạch định chiến lược một cách hiệu quả. Để tối đa hóa giá trị khoản đầu tư, các nhà đầu tư cần tăng cường mức độ tham gia trực tiếp vào việc điều hành công ty, giúp các công ty cải thiện việc quản trị doanh nghiệp và hỗ trợ các công ty này đạt được tăng trưởng ổn định.”

Rizwan Khan
Dịch vụ Quản lý rủi ro
Trưởng phòng cao cấp
Grant Thornton Việt Nam

Kỳ vọng về thời gian nắm giữ khoản đầu tư

Nhìn chung, xu hướng các nhà đầu tư dự định nắm giữ các khoản đầu tư trong dài hạn đang giảm dần. Số lượng nhà đầu tư dự định nắm giữ các khoản đầu tư trên 5 năm tiếp tục giảm nhẹ, từ 18% trong Quý 2 xuống còn 16% trong Quý IV, 2011.

Kết quả của cuộc khảo sát cho thấy nhiều nhà đầu tư dự định nắm giữ các khoản đầu tư trong trung hạn (chiếm 59%), từ 3 đến 5 năm. Thời hạn nắm giữ này dường như phù hợp với thời gian kỳ vọng của các nhà đầu tư tư nhân về việc củng cố mức độ tham gia điều hành trong công ty được đầu tư nhằm tối đa hóa lợi nhuận.

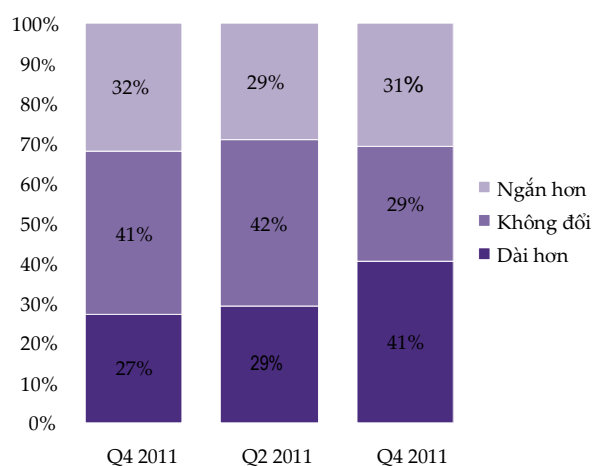
Nhiều chuyên gia đầu tư cho rằng tại thị trường Việt Nam khó có thể tạo ra lợi nhuận trong ngắn hạn và để đạt được lợi nhuận kỳ vọng nhà đầu tư cần phải kiên nhẫn. Điều này được thể hiện qua kết quả của cuộc khảo sát, theo đó không có đối tượng khảo sát nào cho rằng họ sẽ nắm giữ khoản đầu tư dưới một năm, và chỉ 25% cho biết họ dự định đầu tư trong khoảng 1 đến 3 năm.

Khi được hỏi về thời gian để hoàn tất giao dịch trong 3 tháng cuối của năm 2011 sẽ ngắn hơn hay dài hơn, 40% người tham gia khảo sát cho rằng thời gian hoàn tất giao dịch sẽ dài hơn. Kết quả này tăng đáng kể so với kết quả của cuộc khảo sát trước chỉ là 29%.

Kỳ vọng chung về thời gian nắm giữ các khoản đầu tư vào các công ty Việt Nam của nhà đầu tư



Các giao dịch diễn ra trong Quý IV năm 2011 sẽ hoàn tất trong khoảng thời gian ngắn hơn hay dài hơn so với năm trước



Hệ số nhân thoái vốn ở Việt Nam

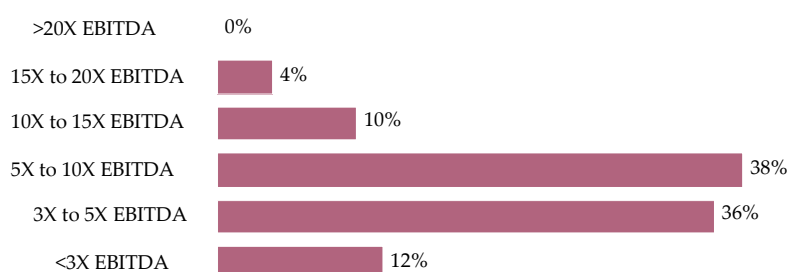
38% đối tượng khảo sát cho rằng Hệ số thoái vốn (Exit multiple) kỳ vọng cho các khoản đầu tư tại Việt Nam là từ 5 đến 10 lần lợi nhuận (EBITDA). Các đối tượng khảo sát cũng cho rằng hệ số nhân thoái vốn sẽ tăng trong vòng 12 tháng tới.

Các đối tượng khảo sát được hỏi ý kiến về Hệ số nhân thoái vốn trung bình cho các khoản đầu tư vào doanh nghiệp tư nhân tại Việt Nam là bao nhiêu.

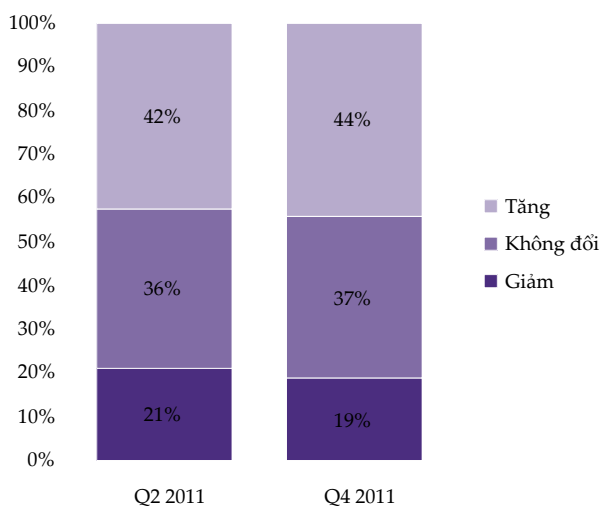
Phần lớn những người tham gia khảo sát (74%) nghĩ rằng Hệ số nhân thoái vốn hiện tại là từ 3 đến 10 lần lợi nhuận (EBITDA). Trong đó, số lượng người chọn Hệ số nhân thoái vốn từ 3 đến 5 lần lợi nhuận gần tương đương với số người chọn từ 5 đến 10 lần lợi nhuận.

Nhiều nhà đầu tư cho rằng Hệ số nhân thoái vốn trong 12 tháng tới sẽ có nhiều khả năng tăng (44%) hơn là giảm (19%). Điều này tuy nhiên được nhìn nhận là khá mâu thuẫn vì nhu cầu thoái vốn của các quỹ đang tăng lên khi thời hạn hoạt động của các quỹ sắp hết. Thêm nữa, điều này cũng mâu thuẫn với quan điểm kém tích cực về triển vọng thị trường 12 tháng tới.

Hệ số nhân khi thoái vốn tại Việt Nam



Thay đổi Hệ số nhân thoái vốn trong vòng 12 tháng tới



“Bất kể tình hình khó khăn hiện nay của nền kinh tế Việt Nam, các nhà đầu tư tư nhân vẫn lạc quan về sự phục hồi kinh tế trong ngắn đến trung hạn, điều này dẫn đến kỳ vọng Hệ số nhân thoái vốn sẽ tăng.”

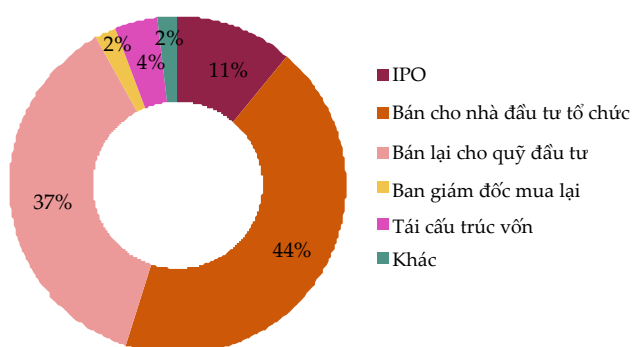
Ken Atkinson
Giám đốc Điều hành
Grant Thornton Vietnam



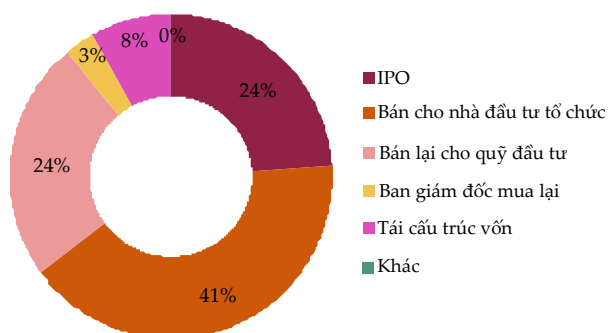
Chiến lược thoái vốn

Chiến lược thoái vốn hấp dẫn/ khả thi nhất cho các khoản đầu tư tư nhân

Quý IV, 2011

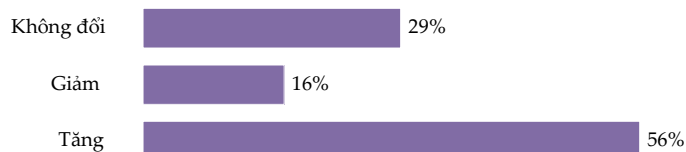


Quý II, 2011



Mức độ thoái vốn

Hơn nửa đối tượng tham gia khảo sát cho rằng mức độ thoái vốn sẽ tăng, trong khi chỉ có 16% cho rằng mức độ thoái vốn sẽ giảm.



Phương pháp chào bán cho các nhà đầu tư tổ chức và bán lại cho các quỹ đầu tư tiếp tục là chiến lược thoái vốn hấp dẫn nhất cho đầu tư tư nhân ở Việt Nam, lần lượt là 44% và 37%.

Do sự ảm đạm của thị trường chứng khoán trong thời gian vừa qua, IPO không còn là một chiến lược thoái vốn hấp dẫn cho đầu tư tư nhân ở Việt Nam. Có một sự suy giảm đáng kể trong việc lựa chọn phương pháp IPO này, từ 24% trong Quý II xuống còn 11% trong Quý IV năm 2011.

Phương án bán lại cho các quỹ đầu tư cũng có sự thay đổi đáng kể trong 6 tháng cuối năm. Đây là phương pháp được ưa chuộng thứ 2 cho chiến lược thoái vốn, với 37% đối tượng khảo sát lựa chọn phương pháp này, tăng đáng kể từ 24% trong cuộc khảo sát trước đây. Khi các quỹ đầu tư ở Việt Nam đã trưởng thành, thị trường chứng kiến các giao dịch thoái vốn của các quỹ dưới hình thức bán lại cho quỹ đầu tư khác. Hơn nữa, suy thoái kinh tế toàn cầu gần đây là nguyên nhân suy giảm giá trị đầu tư, gây ra các vấn đề về thanh khoản và nhu cầu về tiền mặt của các nhà đầu tư cũng là các yếu tố khiến phương pháp bán lại trở nên phổ biến.

Kết quả của cuộc khảo sát cho thấy giá trị trung bình các giao dịch của các đối tượng được khảo sát là 4,9 triệu đô la Mỹ/ giao dịch. Giá trị lớn nhất là 80 triệu đô la Mỹ, trong khi giá trị nhỏ nhất là 800 nghìn đô la Mỹ.

Các yếu tố chính được cân nhắc khi đầu tư vào Việt Nam

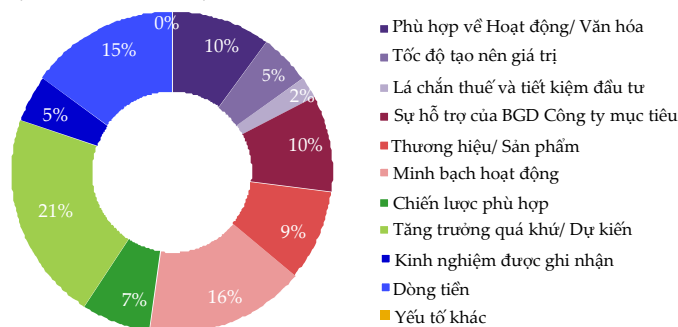
Chúng tôi liệt kê một danh sách các yếu tố mà các nhà đầu tư có thể phải cân nhắc khi ra các quyết định đầu tư. Cụ thể, yếu tố Tăng trưởng quá khứ/dự kiến đang trở thành yếu tố chính với 21% các đối tượng tham gia khảo sát trả lời rằng họ sẽ xem xét đến yếu tố này khi đánh giá một khoản đầu tư ở Việt Nam. Trong cuộc khảo sát trước, yếu tố này chỉ chiếm 15% và được xếp thứ hai sau tính Minh bạch. Giảm nhẹ từ 17% xuống 16% tính Minh bạch trở thành yếu tố quan trọng thứ hai.

Các đối tượng tham gia khảo sát đã tiếp tục đánh giá Quản trị doanh nghiệp và tính Minh bạch là các vấn đề được quan tâm nhất đối với việc đầu tư tại Việt Nam. Tuy nhiên, tầm quan trọng của Quản trị doanh nghiệp đã giảm từ 28% xuống 21%, còn tính Minh bạch là 19% - giảm từ 25% so với kết quả khảo sát kỳ trước.

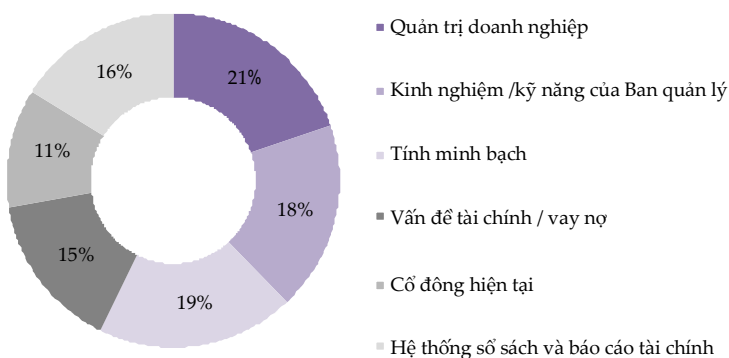
Rõ ràng tính Minh bạch luôn là một vấn đề trong các hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Các nhà đầu tư luôn mất rất nhiều thời gian, chi phí và gặp khó khăn trong việc thu thập các thông tin hỗ trợ cho việc đầu tư của họ. Ngoài ra, các nhà đầu tư đang trở nên ngày càng quan tâm đến vấn đề Quản trị doanh nghiệp tại các công ty mục tiêu. Quản trị doanh nghiệp và tính Minh bạch vẫn là hai vấn đề lớn nhất được các nhà đầu tư cân nhắc trước khi ra quyết định đầu tư.

Một điểm đáng lưu ý khác trong cuộc khảo sát này là sự gia tăng đáng kể số lượng người tham gia khảo sát cho rằng các Cổ đông hiện tại là một vấn đề cần quan tâm. Nếu như trong cuộc khảo sát vào tháng 5 năm 2011, yếu tố này chỉ chiếm 7% thì lần này đã tăng lên đến 11%.

Các nhân tố quan trọng nhất cần được xem xét khi quyết định đầu tư vào Việt Nam



Các vấn đề quan tâm nhất khi đầu tư vào Việt Nam



Những trở ngại trong đầu tư ở Việt Nam

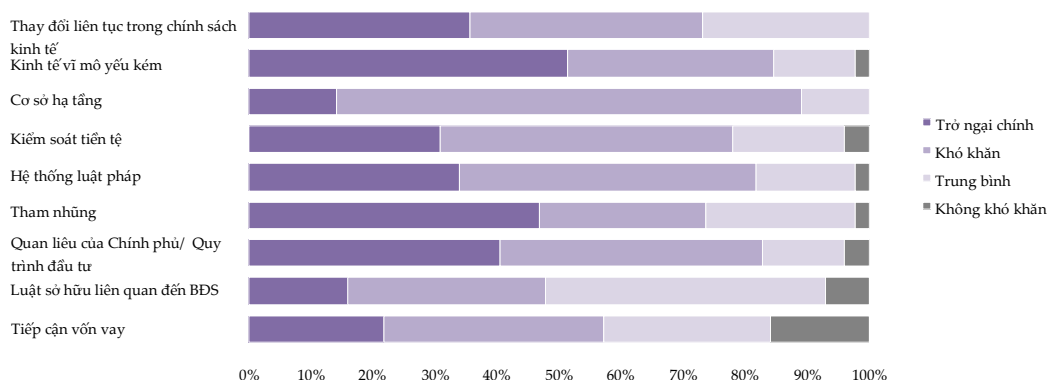
Kinh tế vĩ mô yếu kém đã thay thế vị trí của Tham nhũng trở thành yếu tố quan trọng nhất gây trở ngại việc đầu tư. Đây là lần đầu tiên chúng tôi đưa yếu tố Kinh tế vĩ mô yếu kém vào danh sách, và yếu tố này đã được 84% số người tham gia khảo sát chọn là một rào cản cho việc đầu tư tại Việt Nam, và hơn 50% đối tượng khảo sát cho rằng đây là nhân tố trở ngại chính. Kết quả này cũng tương ứng với đánh giá về triển vọng tổng quan của nền kinh tế Việt Nam, theo đó, niềm tin của nhiều nhà đầu tư đối với nền kinh tế Việt Nam đang suy giảm do các vấn đề kinh tế vĩ mô như lạm phát cao và tốc độ tăng trưởng GDP.

Trở ngại lớn thứ hai và thứ ba chính là Tham nhũng và Quan liêu. Chúng tôi nhận thấy các ý kiến trả lời lựa chọn hai yếu tố này gia tăng một cách đáng kể.

So với lần khảo sát trước, số lượng các câu trả lời lựa chọn Tham nhũng chỉ ở mức 31%, trong quý này đã tăng lên 47%, Quan liêu của Chính phủ cũng tăng từ 31% lên 40%.

Kết quả trả lời cho yếu tố Quan liêu thật đáng ngạc nhiên nếu xét đến mức độ quan tâm đối với Đề án 30 và quy trình phê chuẩn và đăng ký hành chính lẽ ra đã được giảm thiểu.

Những trở ngại khi đầu tư tại Việt Nam



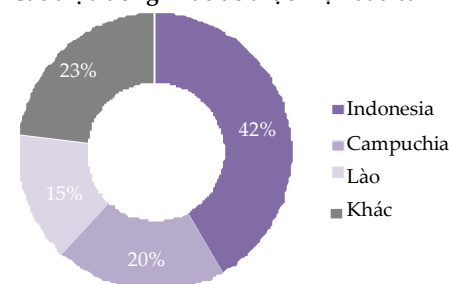
Các đối tượng tham gia khảo sát được hỏi thị trường nào được đánh giá là triển vọng nếu họ cân nhắc đầu tư thêm vào thị trường mới.

40% các đối tượng tham gia chọn Indonesia, 20% chọn Campuchia và chỉ 15% chọn Lào. Trong số 23% những người tham gia chọn các thị trường khác ngoài các thị trường vừa được nêu trên, phần lớn đều cho rằng Trung Quốc là một thị trường hấp dẫn để đầu tư.

Mặc dù chỉ có một số ít các câu trả lời đánh giá Cơ sở hạ tầng là yếu tố "trở ngại chính" đối với việc đầu tư (14%), 75% tin rằng đây là một "khó khăn" cho việc đầu tư. Điều này đã khiến cho Cơ sở hạ tầng trở thành một trở ngại lớn theo ý kiến của các nhà đầu tư. Ngoài ra, yếu tố Cơ sở hạ tầng được tất cả các đối tượng khảo sát lựa chọn là một trở ngại cho việc đầu tư. Trong những cuộc khảo sát gần đây, Cơ sở hạ tầng đã liên tục được nhấn mạnh là một trong những vấn đề quan trọng ngăn cản các nhà đầu tư trong việc ra quyết định.

Hệ thống luật pháp Việt Nam được 82% các đối tượng khảo sát lựa chọn là một trong những yếu tố hạn chế việc đầu tư của họ. Cùng với Tham nhũng, Quan liêu của Chính phủ, và Cơ sở hạ tầng, thì Hệ thống luật pháp được đánh giá là một trong bốn trở ngại hàng đầu kể từ cuộc khảo sát đầu tiên của chúng tôi. Tuy nhiên, dường như vẫn chưa hề có bất kỳ sự cải thiện nào theo quan điểm của các nhà đầu tư vì tỷ lệ các nhà đầu tư xem xét các nhân tố này như là những rào cản đối với sự đầu tư của họ đều liên tục gia tăng qua các lần khảo sát.

Các thị trường khác để thực hiện đầu tư



Giới thiệu về Grant Thornton

Grant Thornton Việt Nam

Grant Thornton Việt Nam, một thành viên độc lập của Grant Thornton International, là một công ty 100% vốn nước ngoài được thành lập vào năm 1993 và là công ty quốc tế thứ hai được cấp phép trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính với hai văn phòng hoạt động ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của chúng tôi là “Trở thành nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu ở khu vực sông Mekong chuyên cung cấp dịch vụ khách hàng xuất sắc với tư duy lãnh đạo nổi bật thông qua đội ngũ tư vấn tài năng và tâm huyết”.

Cho dù với tư cách là kiểm toán viên của công ty, là nhà tư vấn gọi vốn cho doanh nghiệp, tư vấn thuế hay tư vấn tái cơ cấu doanh nghiệp thì mục tiêu hàng đầu của chúng tôi luôn là đáp ứng các kỳ vọng và mục tiêu của khách hàng thông qua việc cung cấp các giải pháp thực tế dựa trên các giá trị về sự trung thực, độ tin cậy và sự quan tâm chu đáo đến khách hàng.

Dịch vụ Tư vấn

Đội ngũ chuyên viên tư vấn tài chính của chúng tôi sẽ giúp doanh nghiệp bạn đạt được mục tiêu kinh doanh của mình bằng việc xây dựng kế hoạch và chiến lược hiệu quả. Cho dù bạn đang muốn mua lại một doanh nghiệp, muốn mở rộng việc kinh doanh, xúc tiến đầu tư mới, thực hiện tái cơ cấu tài chính, đang trong thời kỳ phục hồi việc kinh doanh, hoặc muốn thoái vốn, phạm vi dịch vụ đa dạng của chúng tôi bao gồm Tư vấn Cơ cấu Chiến lược, Hỗ trợ Giao dịch, Định giá Doanh nghiệp, Tư vấn Cổ phần hóa, Tư vấn chuẩn bị niêm yết, Tư vấn Cải thiện hoạt động kinh doanh, Tái cơ cấu, Tài trợ dự án và Lập kế hoạch kế nhiệm sẽ đem đến lợi ích cho bạn.

Với việc lên kế hoạch cẩn thận và phối hợp chặt chẽ, chúng tôi không những đảm bảo rằng giao dịch của doanh nghiệp bạn được thực hiện mà còn đạt được giá trị tốt nhất và phù hợp nhất.

Dịch vụ Kiểm toán

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh liên tục thay đổi như hiện nay, việc quản lý hiệu quả các nguồn lực và tiếp cận hiệu quả các thông tin là yếu tố mang tính quyết định. Phương pháp của chúng tôi là tập trung vào việc làm tăng giá trị của dịch vụ kiểm toán cho doanh nghiệp, đảm bảo tính trung thực của thông tin tài chính và hỗ trợ doanh nghiệp làm giảm các chi phí cho việc tuân thủ các quy định tài chính kế toán. Việc sử dụng phần mềm kiểm toán của chúng tôi sẽ mang lại nhiều lợi ích cho khách hàng thông qua việc cung cấp dịch vụ kiểm toán hiệu quả, tiết kiệm và giảm thiểu rủi ro.

Chúng tôi cung cấp dịch vụ kiểm toán cho:

- Các công ty đại chúng;
- Các công ty có vốn đầu tư nước ngoài;
- Các doanh nghiệp tư nhân trong nước;
- Các tổ chức phi Chính phủ và các dự án có vốn tài trợ.

Dịch vụ Tư vấn Thuế

Các chuyên viên tư vấn thuế đầy tâm huyết của chúng tôi có thể tối đa hóa thu nhập của bạn bằng cách kết hợp giữa kiến thức toàn diện về các luật thuế và khả năng hoạch định một cách sáng tạo nhằm giúp bạn đóng một khoản thuế hợp lý nhất.

Chúng tôi trợ giúp các khách hàng doanh nghiệp cơ cấu nguồn đầu tư của họ tại Việt Nam và hỗ trợ các khách hàng có hoạt động kinh doanh ở các hệ thống pháp luật khác nhau đạt được mức thuế suất thực tế thấp nhất. Đối với khách hàng là cá nhân người Việt Nam hay người nước ngoài sinh sống tại Việt Nam, chúng tôi cung cấp những giải pháp về lương có tính hiệu quả cao về thuế và tư vấn về các giải pháp thuế quốc tế. Chúng tôi còn giúp bạn làm việc với cơ quan thuế, cung cấp thông tin cập nhật về thuế và tổ chức các buổi đào tạo, hội thảo về thuế.

Dịch vụ Quản lý rủi ro

Grant Thornton cung cấp các Dịch vụ Tư vấn Rủi ro Kinh doanh hàng đầu vì chúng tôi luôn quan tâm đến việc biến các trách nhiệm tuân thủ, mối quan tâm đến rủi ro và các câu hỏi về hiệu suất làm việc thành cơ hội cải tiến kinh doanh.

Chúng tôi làm việc với bạn để hiểu doanh nghiệp của bạn và những rủi ro bạn đang đối mặt. Chúng tôi phát hiện những điểm thiếu hiệu quả trong các quy trình quản lý, hệ thống kiểm soát và khả năng công nghệ hiện có, từ đó đề xuất các chiến lược hiệu quả để giảm thiểu rủi ro và cải thiện hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Chúng tôi đem đến cho công ty bạn một đánh giá toàn diện, khách quan và không thiên vị, trên cơ sở đó chúng tôi chỉ ra các vấn đề, đưa ra các đề xuất giải quyết cũng như cách thực hiện cụ thể và phù hợp với từng khách hàng, và giúp bạn giải quyết bất cứ vấn đề đã được xác định nào.

Liên hệ

Cung cấp thông tin

Nếu bạn cần thêm thông tin hoặc bất cứ trợ giúp nào liên quan đến việc đầu tư, mua bán công ty hay điều hành kinh doanh tại Việt Nam, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi.

Chúng tôi luôn sẵn lòng được gặp gỡ để có thể hỗ trợ cho Quý vị, hay chỉ đơn giản là cung cấp hiểu biết của chúng tôi về hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

Ken Atkinson
Giám đốc Điều hành
T +84 8 3910 9100
E Ken.Atkinson@vn.gt.com

Tải tài liệu

Để tải các ấn phẩm và báo cáo khác, vui lòng truy cập vào trang web của Grant Thornton Việt Nam:

www.gt.com.vn

T +84 8 3910 9100
F +84 8 3914 3748

Thành phố Hồ Chí Minh

Lầu 28
Tòa nhà Saigon Trade Center
37 Tôn Đức Thắng
Quận 1

T +84 8 3910 9100
F +84 8 3914 3748

Hà Nội

Lầu 8
Tòa nhà Vinaplast – Tài Tâm
39A Ngô Quyền
Quận Hoàn Kiếm

T +84 4 2220 2600
F +84 4 2220 6449

Grant Thornton (Campuchia) Phnom Penh

Lầu 2
Đại lộ 99 Norodom
Sangkat Beung Penh
Phnom Penh
Vương quốc Campuchia
T +855 23 966 520

Dịch vụ Tư vấn

Bill Hutchison
Chủ phần hàn
T +84 8 3910 9100
E Bill.Hutchison@vn.gt.com

Dịch vụ Kiểm toán

Nguyễn Thị Vinh Hà
Chủ phần hàn
T +84 4 2220 2600
E VinhHa.Nguyen@vn.gt.com

Alan Dy
Chủ phần hàn
T +84 8 3910 9100
E Alan.Dy@vn.gt.com

Tư vấn Thuế

Ronald Parks
Chủ phần hàn
T +84 8 3910 9100
E Ronald.Parks@vn.gt.com

Dịch vụ Quản lý Rủi ro

Alan Dy
Chủ phần hàn
T +84 8 3910 9100
E Alan.Dy@vn.gt.com